

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy định về so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục**  
**của Học viện Ngoại giao**

**GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NGOẠI GIAO**

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Luật giáo dục đại học năm 2012 số 08/2012/QH13 ban hành ngày 18/6/2012 và Luật giáo dục đại học sửa đổi năm 2018 số 34/2018/QH14 ban hành ngày 19/11/2018;

Căn cứ Điều lệ trường Đại học được ban hành kèm theo quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành “Quy định về so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục của Học viện Ngoại giao”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng Phòng Khảo thí & Đảm bảo Chất lượng, Trưởng các đơn vị và toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên Học viện Ngoại giao có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Ban giám đốc (để b/c)
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, Phòng KT&ĐBCL



**Q. GIÁM ĐỐC**

**Phạm Lan Dung**

# HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

## QUY ĐỊNH VỀ SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 599/QĐ-HVNG ngày 5 tháng 5 năm 2023  
2023 của Q. Giám đốc Học viện Ngoại giao)

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về khái niệm, nội dung, đối tác, quy trình, thủ tục tổ chức tổ hoạt đối sánh chất lượng giáo dục tại Học viện Ngoại giao
2. Quy định này được áp dụng cho cán bộ, giảng viên cơ hữu, thỉnh giảng và các đơn vị có liên quan của Học viện Ngoại giao.

##### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *So chuẩn*: là hoạt động so sánh kết quả hoạt động của CSGD hoặc chất lượng giáo dục với yêu cầu đạt được theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do cơ quan quản lý giáo dục hoặc tổ chức kiểm định ban hành.

1. *Đối sánh*: Là hoạt động so sánh, đối chiếu chất lượng giáo dục (chất lượng chương trình đào tạo, chất lượng hoạt động, ...) của một cơ sở giáo dục (CSGD) đại học với một CSGD đại học khác trong hoặc ngoài nước (CSGD khác này có sự vượt trội về các nội dung đối sánh đồng thời mang những đặc tính tương đồng).

3. *Chất lượng giáo dục*: là sự đáp ứng mục tiêu do CSGD đề ra, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật giáo dục đại học, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và của cả nước.

4. *Cải tiến*: là quá trình khắc phục những tồn tại và hạn chế của Nhà trường (được xác định sau khi đối sánh/ tự đánh giá/ đánh giá ngoài) nhằm liên tục nâng cao chất lượng giáo dục.

### **Điều 3. Mục đích, yêu cầu**

1. Việc so chuẩn, đối sánh được thực hiện nhằm đánh giá đúng thực trạng chất lượng giáo dục của Học viện, làm căn cứ để xây dựng các giải pháp cải tiến nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

2. Kết quả so chuẩn, đối sánh phải thể hiện được tính chính xác, trung thực, khách quan và đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của cải tiến chất lượng và phải có tính khả thi.

## **Chương II**

### **CÁC NỘI DUNG XEM XÉT KHI THỰC HIỆN SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH**

#### **Điều 4. Hình thức so chuẩn, đối sánh:**

1. *So chuẩn*: Là hình thức đối sánh số liệu về chất lượng giáo dục của Học viện với một bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế được lựa chọn

2. *Đối sánh nội bộ*: Là hình thức đối sánh số liệu giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường theo định kỳ mỗi năm học, giữa các ngành thuộc lĩnh vực hoạt động của Trường. Hoạt động đối sánh nội bộ do các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường phối hợp thực hiện theo quy trình

3. *Đối sánh ngoài*: Là hình thức lựa chọn một số tiêu chí của Trường đối sánh với CSGD đại học tương đương theo định kỳ. Hoạt động đối sánh ngoài do các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường dưới sự chủ trì của Phòng Bảo đảm chất lượng tổ chức thực hiện theo quy trình đối sánh ngoài.

#### **Điều 5. Tiêu chí lựa chọn đối tác, quy chuẩn để so chuẩn, đối sánh**

1. *Đối tác trong nước*: Là CSGD đại học công lập trong hệ thống giáo dục Việt Nam, có sự tương đồng về địa lý, quy mô giảng viên, quy mô người học, trình độ và ngành đào tạo, đã có chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục, ưu tiên các cơ sở sẵn sàng chia sẻ thông tin đối sánh hoặc có thể thu thập các dữ liệu cần thiết và tin cậy.

2. *Đối tác ngoài nước*: Là CSGD đại học của nước ngoài trong đó ưu tiên chọn các trường có đặc điểm sau:

- Là trường đại học thuộc khu vực Đông Nam Á
- Cơ cấu giáo dục tương đồng.
- Có ngành đào tạo tương đồng.
- Sẵn sàng chia sẻ thông tin chính thức phục vụ đối sánh.

3. *Quy chuẩn để so chuẩn*: Là các bộ tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và các tổ chức kiểm định quốc tế có giấy phép hoạt động ở Việt Nam, phù hợp với các ngành đào tạo của Học viện.

## **Điều 6. Tiêu chí lựa chọn đối tác, thông tin so chuẩn đối sánh để thực hiện so chuẩn**

### *1. Tính phù hợp với mục tiêu phát triển:*

Các thông tin được lựa chọn để so chuẩn đối sánh cần phù hợp với các mục tiêu phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục của Học viện.

### *2. Tính khả thi*

Các thông tin được lựa chọn cần đảm bảo để hoạt động so chuẩn, đối sánh phù hợp với thực tế và có thể thực hiện được trong hoàn cảnh cụ thể của Học viện. Điều này có nghĩa là tổ chức có đủ nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất).

### *3. Tính rõ ràng và khả năng đo lường*

Các thông tin so chuẩn, đối sánh cần có tính cụ thể và dễ dàng đo lường và để so sánh, tạo ra một cơ sở rõ ràng để đánh giá và phân tích kết quả.

### *4. Tính đáng tin cậy và nhất quán*

Thông tin để so chuẩn và đối sánh cần đến từ các nguồn đáng tin cậy và được công nhận như từ các tổ chức kiểm định, báo cáo giáo dục uy tín, hoặc cơ sở dữ liệu của các trường đại học có uy tín.

Thông tin sử dụng phải có tính nhất quán và minh bạch, đảm bảo rằng các so sánh hoặc đối chiếu giữa các đối tượng hoặc chuẩn mực là chính xác và khách quan.

### *5. Khả năng học hỏi và cải tiến*

Các thông tin lựa chọn để so chuẩn, đối sánh phải hướng đến việc giúp Học viện học hỏi được từ đối tác so sánh hoặc quy chuẩn. Dữ liệu so chuẩn và đối sánh phải cung cấp những thông tin cụ thể có thể chuyển hóa thành các hành động cải tiến, từ việc điều chỉnh chương trình đào tạo, nâng cấp cơ sở vật chất,

đến việc phát triển đội ngũ giảng viên, cải thiện kết quả và nâng cao chất lượng NCKH, PVCD

### **Điều 7. Nội dung so chuẩn, đối sánh**

1. Nội dung đối sánh được xác định trên cơ sở các văn bản pháp luật quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận, gồm các số liệu thuộc nhiều lĩnh vực: nhân sự, đào tạo, nghiên cứu khoa học, kết nối, phục vụ cộng đồng.

2. Phòng KT&ĐBCL có trách nhiệm xây dựng hướng dẫn về các nội dung so chuẩn, đối sánh,

## **Chương III**

### **QUY TRÌNH SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH**

#### **Điều 8. Quy trình đối sánh nội bộ**

Bước 1: Các đơn vị chức năng xác định thông tin cần đối sánh so chuẩn và hướng thức thực hiện hoạt động;

Bước 2. Phân tích số liệu và viết báo cáo đối sánh;

Bước 3. Tổ chức cuộc họp/hội nghị/hội thảo hoặc gửi báo cáo đối sánh đến các bên liên quan để nhận ý kiến đóng góp. Báo cáo đối sánh phải hướng tới giải pháp cải tiến tiếp theo nhằm nâng cao chất lượng;

Bước 4: Trưởng đơn vị/Ban Giám hiệu phê duyệt báo cáo sau cùng;

Bước 5. Triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến được phê duyệt.

#### **Điều 9. Quy trình đối sánh ngoài:**

Bước 1: Các đơn vị chức năng xác định các đối tác (trong hoặc ngoài nước), nội dung, chỉ số, tiêu chí, cách thức, thời điểm cần đối sánh theo các lĩnh vực hoạt động của Học viện do đơn vị mình phụ trách (theo hướng dẫn của Quy định này hoặc do Ban Giám hiệu xem xét quyết định đối tác).

Liên hệ với đối tác về việc thực hiện đối sánh để thu thập số liệu, thông tin về chỉ số, tiêu chí, cách thức, thời điểm đối với nội dung cần đối sánh. Hoặc tự thu thập số liệu thông tin từ các nguồn chính thức, tin cậy.

Bước 2. Phân tích số liệu và viết báo cáo đối sánh.

Bước 3. Tổ chức cuộc họp/hội nghị/hội thảo hoặc gửi báo cáo đối sánh đến các bên liên quan để nhận ý kiến đóng góp. Báo cáo đối sánh phải hướng tới giải pháp cải tiến tiếp theo nhằm nâng cao chất lượng.

Bước 4: Trưởng đơn vị/Ban Giám hiệu phê duyệt báo cáo sau cùng.

Bước 5. Triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến được phê duyệt.

#### **Điều 10. Quy trình so chuẩn:**

Bước 1: Các đơn vị chức năng xác định quy chuẩn để sử dụng đối sánh với các chỉ số hoạt động của Học viện;

Bước 2. Phân tích số liệu và viết báo cáo so chuẩn;

Bước 3. Tổ chức cuộc họp/hội nghị/hội thảo hoặc gửi báo cáo so chuẩn đến các bên liên quan để nhận ý kiến đóng góp. Báo cáo phải hướng tới giải pháp cải tiến tiếp theo nhằm nâng cao chất lượng.

Bước 4: Trưởng đơn vị/Ban Giám hiệu phê duyệt báo cáo sau cùng.

Bước 5. Triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến được phê duyệt.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 11. Trách nhiệm thực hiện**

1. *Hội đồng Đảm bảo Chất lượng Học viện*, đứng đầu là Chủ tịch - Giám đốc Học viện - có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát công tác so chuẩn, đối sánh và công tác xây dựng, triển khai kế hoạch cải tiến sau so chuẩn, đối sánh.

##### *Phòng KT&ĐBCL*

- Xây dựng Hướng dẫn chi tiết về các nội dung so chuẩn, đối sánh;  
- Xây dựng kế hoạch so chuẩn, đối sánh ngoài các hoạt động của Học viện đảm bảo các nội dung theo đúng yêu cầu.

- Chủ trì triển khai lựa chọn, xác định đối tác để thực hiện đối sánh chất lượng.

- Chủ trì triển khai so chuẩn, đối sánh chất lượng các hoạt động của Học viện.

- Thực hiện triển khai việc so chuẩn, đối sánh chất lượng hoạt động của Học viện về lĩnh vực đảm bảo chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên việc phân tích số liệu so chuẩn, đối sánh và chủ động thực

hiện kế hoạch đã đề ra.

- Thu thập dữ liệu so chuẩn, đối sánh từ các đơn vị, làm cơ sở xây dựng báo cáo kết quả so chuẩn, đối sánh chất lượng các hoạt động của Trường.

3. Các đơn vị khác:

- Xây dựng kế hoạch so chuẩn, đối sánh chất lượng đối với các nội dung trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình;

- Phối hợp với các đơn vị khác triển khai thực hiện việc so chuẩn, đối sánh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến sau so chuẩn, đối sánh,

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

Quy định này thay thế cho Quy trình đối sánh và lựa chọn thông tin so chuẩn, đối sánh của Học viện Ngoại giao được ban hành tại Quyết định số 1196/QĐ-HVNG ngày 19 tháng 11 năm 2019.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký./.

